

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỜI HÒA



BÁO CÁO

TỰ ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC



Năm học 2024 - 2025

UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG TH THỚI HÒA Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Nguyễn Thị Thu An	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Huỳnh Văn Nhơn	P. Hiệu trưởng	Phó chủ tịch	
3	Phạm Tấn Hào	P. Hiệu trưởng	Phó chủ tịch	
4	Nguyễn Thị Thơ	Thư ký HĐ	Thư ký	
5	Phan Thị Thanh Trang	TT Tổ 1	Thành viên	
6	Hồ Thị Hồng Thắm	TP Tổ 1	Thành viên	
7	Võ Ngọc Lý	TT Tổ 2	Thành viên	
8	Nguyễn Thị Kim Chi	TT Tổ 3	Thành viên	
9	Nguyễn Bảo Dương	TT Tổ 4	Thành viên	
10	Nguyễn Thị Kim Chinh	TT Tổ 5	Thành viên	
11	Phạm Thị Kim Quyên	TT Tổ VP	Thành viên	
12	Trần Thanh Phong	TT Tổ TD-TH	Thành viên	
13	Nguyễn Văn Lương	TT Tổ MT-ÂN	Thành viên	
14	Bùi Thúy Kiều	TT Tổ Tiếng anh	Thành viên	
15	Nguyễn Thị Kiều	Đại diện HĐ trưởng+PCT.CĐ	Thành viên	
16	Nguyễn Phước Lành	Thanh Tra	Thành viên	
17	Đặng Thị Giang	Bí thư CĐ	Thành viên	
18	Trần Kim Phụng	Văn thư	Thành viên	
19	Trần Văn Cư	TV+TB	Thành viên	
20	Võ Thị Kim Tuyền	TPT Đội	Thành viên	
21	Hồ Thị Hồng Thắm	Giáo viên	Thành viên	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Danh sách thành viên Hội đồng tự đánh giá	1
Mục lục	2
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	5
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	6
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	8
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	8
II. TỰ ĐÁNH GIÁ	10
<i>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</i>	10
Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	10
Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	12
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	14
Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.	16
Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học.	19
Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	20
Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	21
Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	23
Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	25
Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	26
<i>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</i>	29
Tiêu chí 2.1. Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	29
Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên	31
Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên	32
Tiêu chí 2.4. Đối với học sinh	33

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	37
Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, sân chơi, sân tập	37
Tiêu chí 3.2. Phòng học	38
Tiêu chí 3.3. Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	39
Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	41
Tiêu chí 3.5. Thiết bị	42
Tiêu chí 3.6. Thư viện	43
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	46
Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh.	46
Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức cá nhân của nhà trường	48
Tiêu chuẩn 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	52
Tiêu chí 5.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường	52
Tiêu chí 5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	54
Tiêu chí 5.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	57
Tiêu chí 5.4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	59
Tiêu chí 5.5. Kết quả giáo dục	61
III. KẾT LUẬN	69

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn 1:					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
1.1	x		1.6	x	
1.2	x		1.7	x	
1.3	x		1.8	x	
1.4	x		1.9	x	
1.5	x		1.10	x	
Tiêu chuẩn 2:					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
2.1	x		2.4	x	
2.2	x				
2.3	x				
Tiêu chuẩn 3:					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
3.1	x		3.4	x	
3.2	x		3.5	x	
3.3	x		3.6	x	
Tiêu chuẩn 4:					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
4.1	x				
4.2	x				
Tiêu chuẩn 5:					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
5.1	x		5	x	
5.2	x				

5.3	x				
5.4	x				

Tổng số các tiêu chí đạt: 27/27, tỷ lệ 100%; Tổng số tiêu chí chưa đạt: 0/28 (0%)

PHẦN I CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Tiểu học Thới Hòa

Tên trước đây (nếu có): Trường phổ thông cơ sở Thới Hòa

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Bến Cát

Tỉnh	Bình Dương	Họ và tên hiệu trưởng	Nguyễn Thị Thu An
Thị xã	Bến Cát	Điện thoại	0353853511
Phường	Thới Hòa	FAX	
Đạt chuẩn quốc gia	22/04/2015	Website	
Năm thành lập	1993	Số điểm trường	1
Công lập	x	Có học sinh bán trú	x
Tư thực		Có học sinh khuyết tật	0
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn		Có HS nội trú	
Trường liên kết với nước ngoài		Loại hình khác	
Trường phổ thông DTNT			

1. Số lớp

Số lớp	Năm học 2024 - 2025
Khối lớp 1	13
Khối lớp 2	13
Khối lớp 3	13
Khối lớp 4	12
Khối lớp 5	12
Cộng	61

2. Số phòng

	Năm học 2024 - 2025
Tổng số	49
Phòng học kiên cố	49
Phòng học bán kiên cố	0
Phòng học tạm	0
Cộng	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01		01			
Phó hiệu trưởng	02	0		02			
Giáo viên	83	72	02	81	01	01	
Nhân viên	11	07		07			
Cộng	97	80	02	91	01	01	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

	Năm học 2024-2025
Tổng số giáo viên	83
Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,3/lớp
Tỷ lệ giáo viên/học sinh (học viên)	2,7%
Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp thị và tương đương	08
Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	02

4. Học sinh (học viên)

	Năm học 2024-2025
Tổng số	3.119
- Khối lớp 1	676

- Khối lớp 2	680
- Khối lớp 3	629
- Khối lớp 4	576
- Khối lớp 5	558
- Nữ	1.455
- Dân tộc	145
Đối tượng chính sách	0
Khuyết tập	0
Tuyển mới	700
Lưu ban	16
Bỏ học	0
Học 2 buổi/ngày	1.914
Bán trú	1.587
Nội trú	0
Tỷ lệ bình quân học sinh (học viên/lớp)	49,5%
Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi	100%
- Nữ	1.455
- Dân tộc	145
Tổng số HS/học viên hoàn thành chương trình cấp học/tốt nghiệp	558/558 (100%)
- Nữ	268
- Dân tộc	20
Tổng số học sinh/học viên giỏi quốc gia	0
Tỷ lệ chuyển cấp (hoặc đỗ vào các trường đại học, cao học)	100%

PHẦN II

TỰ ĐÁNH GIÁ

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Tiểu học Thới Hòa nằm trên địa bàn phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, được thành lập từ tháng 12 năm 1993 và tách ra từ Trường phổ thông cơ sở Thới Hòa cho đến hôm nay. Trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I năm 2015 (Theo Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 22/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương).

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có 97 người: Ban giám hiệu: 03, 11 nhân viên; 66 giáo viên dạy lớp, 17 giáo viên bộ môn. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, tập thể hội đồng sư phạm nhà trường đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh, năm học 2024-2025 đạt được thành tích như sau:

Năm học 2024- 2025: Tập thể lao động xuất sắc _UBND tỉnh tặng bằng khen

Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính

Cơ sở vật chất: Trường có 02 cơ sở. Cơ sở chính có 33 phòng học; 04 phòng chức năng (phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng Tin học, phòng Nghe nhìn), có 05 phòng phục vụ học tập (phòng Đọc sách, phòng Đội, phòng truyền thống, phòng Thư viện, phòng Thiết bị), khu hành chánh gồm 07 phòng (phòng Hiệu trưởng, 02 phòng phó Hiệu trưởng, phòng Y tế, văn phòng, phòng Hội đồng và kho lưu trữ). Hiện nay trường đảm bảo việc thực hiện học 2 buổi/ngày và tổ chức bán trú cho học sinh khối lớp 1, 2,5 (1.914/1.914 đạt 100%). Phòng vi tính có 40 máy vi tính, máy chiếu và có kết nối internet. Cổng trường được thiết kế đúng theo quy định và xung quanh trường có tường rào bao quanh kiên cố. Cơ sở phụ Trường có 11 phòng học và 01 nhà ăn tập thể, sân bãi cho học sinh học tập, khuôn viên rộng rãi thoáng mát. Đảm bảo cho học sinh khối lớp 5 tham gia học tập 02 buổi/ngày.

Thư viện trường đạt chuẩn quốc gia theo quyết định số 2452/QĐ-SGDĐT ngày 28/12/2012 và đạt thư viện tiên tiến theo quyết định số 797/QĐ-SGDĐT ngày 17/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương, theo qui định tại quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tài chính: Thu, chi đúng nguyên tắc tài chính và hoạt động bằng các nguồn tài chính lương, các chế độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các hoạt động khác (nguồn xã hội hóa).

Hàng năm được sự ủng hộ từ phía Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mục đích tự đánh giá

Tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các tiêu chuẩn kiểm định là một công việc giúp nhà trường nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu của mình, để từ đó đề ra kế hoạch cải tiến, thông qua quá trình rà soát, rút kinh nghiệm, tự nghiên cứu, học hỏi, tự hoàn thiện trong quá trình tự đánh giá. Chính vì vậy, trường Tiểu học Thới Hòa đã tiến hành tự đánh giá kiểm định chất lượng của trường, nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục, từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Quy trình tự đánh giá

Nhà trường đã thực hiện theo Điều 23 Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục
2. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá
3. Thu thập và xử lý thông tin và phân tích các minh chứng thu thập được
4. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí
5. Viết báo cáo tự đánh giá
6. Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá

Phương pháp đánh giá

Mô tả làm rõ thực trạng theo từng tiêu chí, từng chỉ số trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng thông qua các hồ sơ, minh chứng và hiện trạng hiện tại của nhà trường.

Phân tích, giải thích, so sánh để đi đến những nhận định đánh giá, chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu. Qua đó xây dựng kế hoạch hành động, khắc phục những thiếu sót nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

Công cụ đánh giá

Thông tư số 67/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường tiểu học, Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn Số 46/KTKĐCLGD-KĐPT ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục hướng dẫn xác định yêu cầu, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học và trường trung học. Công văn số 8987/BGDĐT-KTKĐCLGD về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Những vấn đề nổi bật trong quá trình tự đánh giá

Qua quá trình tìm hiểu, phân tích, minh chứng đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số nhà trường đã tìm ra được những điểm mạnh, điểm yếu và hướng khắc phục để phát huy và tự hoàn thiện mình.

Những thế mạnh của nhà trường tác động trực tiếp đến việc cải tiến chất lượng giáo dục

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình trong giảng dạy, đạt chuẩn trình độ chuyên môn, yêu nghề.

Cơ sở vật chất đảm bảo, trường lớp khang trang, trang thiết bị đáp ứng được nhu cầu cho hoạt động giảng dạy và giáo dục.

Những hạn chế

Học sinh đa số là con em của dân nhập cư, làm công nhân trong các công ty hoặc buôn bán nhỏ nên chưa quan tâm đến việc học của các em.

Học sinh tăng nhanh nên thiếu phòng học, để đáp ứng cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày nên nhà trường phải sử dụng các phòng chức năng để học sinh học.

II. TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hiệu trưởng có kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 5 năm (2025 - 2030). Kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân. Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn (2025 - 2030) được xây dựng dựa trên định hướng phát triển kinh tế xã hội của phường Thới Hòa. Trong đó bám sát tình hình thực tế của nhà trường và thông qua Văn kiện Đại hội Chi bộ. Chiến lược được cụ thể hóa bằng kế hoạch từng năm học. [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04].

b) Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn (2025-2030) được lãnh đạo phê duyệt ngày 25 tháng 9 năm 2025. [H1-1.1-01]; [H1-1.1-05].

c) Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh bằng hình thức niêm yết tại bảng thông tin nội bộ của trường và được triển khai trong Hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học, Đại hội Cha mẹ học sinh hàng năm, đồng thời được nhà trường công khai trên cổng thông tin điện tử của trường Tiểu học Thới Hòa với đường link://ththoihoa.bencat.edu.vn. Tuy nhiên, cha mẹ học sinh ít quan tâm theo dõi để nắm bắt thông tin đầy đủ.

[H1-1.1-01]; [H1-1.1-05].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược trên cơ sở tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Nhà trường thường xuyên điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược với các giải pháp được tập thể Hội đồng sư phạm thống nhất.

3. Điểm yếu

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường chưa thu hút được cha mẹ học sinh quan tâm theo dõi.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ ứng dụng công nghệ thông tin đăng tải kịp thời trên trang thông tin điện tử của nhà trường; in tóm tắt mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường theo từng năm học và gửi đến từng phụ huynh để nắm bắt được những thông tin quan trọng của năm học trong ngày họp phụ huynh học sinh đầu năm. Tăng cường các biện pháp giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược hiệu quả hơn như: Tăng cường gắn kết giữa nhà trường với địa phương, gia đình và xã hội, với các cơ quan, đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể và nhân dân. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, các tổ công tác, các đoàn thể trong việc thực thi nhiệm vụ và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của toàn trường. Tăng cường đổi mới quản lý, đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 được thành lập theo Quyết định số 518/QĐ-PGDĐT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát, gồm có 09 thành viên. Trong đó, thầy Phạm Tấn Hào Phó Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng. Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở cô Nguyễn Thị Kiều là Phó Chủ tịch hội đồng, cùng các thành viên là Tổng phụ trách Đội, các tổ trưởng tổ chuyên môn và văn phòng. Ngoài hội đồng trường, nhà trường còn có các hội đồng tư vấn khác như: Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu năm học do Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng, Hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm được thành lập theo quy định do Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng, Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi cấp trường được thành lập vào đầu năm học do Hiệu trưởng là Chủ tịch và Phó Hiệu trưởng là Phó Chủ tịch cùng các thành viên là Chủ tịch Công đoàn cơ sở, tổ trưởng tổ chuyên môn, Hội đồng xét duyệt học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, Hội đồng tuyển sinh được thành lập với cơ cấu thành viên gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn cơ sở, tổ trưởng và giáo viên lớp 5. [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03];

[H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07].

b) Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đúng theo quy định tại điều 10 - Điều lệ trường tiểu học như: xây dựng quy chế làm việc của Hội đồng trường, có phân công nhiệm vụ từng thành viên trong hội đồng. Hội đồng trường quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; giám sát các hoạt động của nhà trường, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hội đồng trường, đề xuất với

Ban đại diện Cha mẹ học sinh về các khoản thu đầu năm học; thống nhất biểu quyết các chỉ tiêu thi đua, chỉ tiêu phấn đấu từng năm học; họp thống nhất với Ban Giám hiệu về phân công giảng dạy, quy hoạch Cán bộ quản lý kế cận; biểu quyết các khoản tăng thu nhập, thu chi tài chính của đơn vị vv... Hội đồng trường hoạt động thường xuyên, mỗi năm họp ba lần [H1-1.2-01].

c) Các hoạt động của Hội đồng trường được định kỳ rà soát, đánh giá được sự tín nhiệm của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương. Hội đồng trường hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng của nhà trường. Các hội đồng tự vẫn thực hiện theo đúng quy định hoạt động đồng bộ, đồng thuận theo nhiệm vụ được phân công, có ý kiến đề xuất kịp thời và hoàn thành nhiệm vụ được phân công, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ trong nhà trường. Tuy nhiên, một số thành viên Hội đồng trường chưa có kinh nghiệm nên chưa chủ động trong các hoạt động [H1-1.2-07].

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường và các hội đồng khác có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số các thành viên trong hội đồng kinh nghiệm hạn chế nên chưa chủ động trong các hoạt động.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng lựa chọn những thành viên có năng lực, trách nhiệm, hoạt động tích cực nhằm bổ sung thành viên của Hội đồng trường, phân công theo năng lực của từng thành viên trong hội đồng, để từng cá nhân có thể phát huy vai trò của mình và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để hoạt động hiệu quả hơn.

Nhà trường quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ dạy học và quản lý bằng các hình thức tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, cử đi học, khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao trình độ chuẩn đại học và sau đại học, xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt ở tất cả các khối lớp, bộ môn. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách mẫu mực sư phạm, đoàn kết tâm huyết với nghề, có ý thức trách nhiệm xây dựng nhà trường phát triển.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định gồm: Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn lao động thành phố Bến Cát, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường Tiểu học Thới Hòa nhiệm kỳ 2023 - 2028 được chuẩn y theo Quyết định số 40/QĐ-LĐLĐ ngày 23/02/2022 của Công đoàn Giáo dục thành phố Bến Cát. Ban Chấp hành gồm: 05 thành viên do ông Phạm Tấn Hào là Chủ tịch Công đoàn cơ sở. Ban chỉ huy Liên đội năm học 2024-2025 được công nhận theo Quyết định số 02/QĐ-HĐĐ ngày 28/10/2024 do Ban chấp hành Đoàn phường Thới Hòa ban hành. Ban chỉ huy Liên đội gồm 13 thành viên, Sao Nhi đồng được thành lập gồm 135 sao. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trực thuộc phường Đoàn Thới Hòa với 37 đoàn viên. Chi bộ gồm 38 Đảng viên, đồng chí hiệu trưởng là Bí thư. Chi ủy Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 được chuẩn y theo Quyết định số 59-QĐ/ĐU ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Đảng ủy phường Thới Hòa, gồm 05 đồng chí: Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường - đồng chí Nguyễn Thị Thu An; Phó Bí thư, Phó Hiệu trưởng - Huỳnh Văn Nhơn; Chi ủy viên - đồng chí Nguyễn Thị Kim Chi, Nguyễn Thị Kim Châu, Phạm Tấn Hào hoạt động theo quy định [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03].

b) Chi bộ và các đoàn thể đều có xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động cụ thể theo từng nhiệm kỳ và từng năm theo quy định của cấp trên. Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường hoạt động theo quy định. Chi bộ phát huy tốt vai trò lãnh đạo các hoạt động của chính quyền và các đoàn thể trong nhà trường. Hàng tháng, Chi bộ sinh hoạt định kỳ 01 lần theo đúng quy định và họp đột xuất khi có yêu cầu. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh họp theo lịch để đề ra các nhiệm vụ thực hiện hàng tháng.

Hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể tổ chức khác có đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường. Trong đó, Công đoàn đã tổ chức nhiều hoạt động cho công đoàn viên và tham gia đầy đủ các hoạt động do Công đoàn cấp trên tổ chức như đóng góp các loại quỹ xã hội, tổ chức hoạt động ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, tham gia hội thi nấu ăn tại Liên đoàn Lao động thị xã, tham gia Hội thi tiếng hát giáo viên, các hội thi đạt thành tích cao và nhiều giải xuất sắc. Liên đội tham gia nhiều hoạt động do Thị đoàn, Phường đoàn tổ chức, tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, thăm viếng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Liên đội còn tổ chức nhiều hoạt động cho học sinh tham gia như ngày Hội nuôi heo đất, Nét vẽ tuổi thơ, quyền góp ủng hộ những vùng bị thiên tai, lũ lụt [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].

c) Hàng năm, Chi bộ và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đều có báo cáo tổng kết hoạt động. Từ đó rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm và cũng đề ra phương hướng hoạt động cho năm học tiếp theo. Từ năm 2017 đến nay, Công đoàn cơ sở, Liên đội và Chi đoàn đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường; Liên đội luôn đạt danh hiệu vững mạnh. Các đoàn thể được cấp trên tặng giấy khen, bằng khen. Tuy nhiên, một số ít công đoàn viên chưa năng nổ, không nhiệt tình trong hoạt động và chưa tham gia đầy đủ các phong trào do Liên đoàn lao động thị xã tổ chức.

[H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].

2. Điểm mạnh

Các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể trong nhà trường hoạt động đúng quy định, theo điều lệ trường tiểu học; trong 05 năm Chi bộ được các cấp ủy Đảng đánh giá, khen thưởng, cụ thể có 03 năm liền “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, 01 năm “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, 01 năm “trong sạch vững mạnh tiêu biểu”. Tổ chức Công đoàn và Liên đội, Chi đoàn luôn đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc vững mạnh xuất sắc.

3. Điểm yếu

Một số ít Công đoàn viên chưa năng nổ, không nhiệt tình trong hoạt động và chưa tham gia đầy đủ các phong trào do Liên đoàn lao động thị xã tổ chức.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Chi bộ chỉ đạo nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể tích cực hưởng ứng đầy đủ nhiệt tình các phong trào, nhằm phát huy tính sáng tạo, năng động của công đoàn viên.

Chi đoàn phải thường xuyên tự đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục. Coi trọng giáo dục bằng hành động. Đề cao và phát huy vai trò tự rèn luyện, tự tu dưỡng, khả năng tự hoàn thiện mình. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào, chương trình hành động, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của đoàn viên trong nhà trường.

Nhà trường luôn quan tâm chăm lo, hỗ trợ các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của giáo viên. Đặc biệt, quan tâm phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

Mức 1:

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

a) Trường Tiểu học Thới Hòa được phân loại trường hạng 1, Ban Giám hiệu gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng đúng theo quy định. Hiệu trưởng là Bà Nguyễn Thị Thu An, có 38 năm công tác trong ngành, được bổ nhiệm theo Quyết định số 861/QĐ-PGDĐT ngày 17/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Bến Cát; Phó Hiệu trưởng (1) là Ông Phạm Tấn Hào, có 11 năm công tác, được điều động và bổ nhiệm theo Quyết định số 862/QĐ-PGDĐT ngày 17/8/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Bến Cát; Phó Hiệu trưởng (2) Ông Huỳnh Văn Nhơn, có 34 năm công tác được bổ nhiệm từ ngày 01/6/2015 và được tái bổ nhiệm theo Quyết định số 451/QĐ-PGDĐT ngày 16/6/2020 của Phòng Giáo dục-Đào tạo thành phố Bến Cát [H1-1.4-01].

b) Trường có 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng, trong đó: Tổ lớp Một có 13 thành viên, tổ lớp Hai có 13 thành viên, tổ lớp Ba có 13 thành viên, tổ lớp Bốn có 12 thành viên, tổ lớp Năm có 12 thành viên, tổ tiếng Anh có 07 thành viên, tổ Thể dục -

Tin học có 06 thành viên, tổ Âm nhạc - Mỹ thuật có 04 thành viên; tổ Hành chính có 11 thành viên. Các tổ được thành lập và sinh hoạt theo đúng quy định Điều lệ trường tiểu học, mỗi tổ đều có 1 tổ trưởng và một tổ phó nếu tổ có từ 7 thành viên. Hàng năm, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập tổ và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Tổ trưởng là những giáo viên có chuyên môn vững vàng điều hành công việc của tổ [H1-1.4-02].

c) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều xây dựng kế hoạch hoạt động theo tháng, học kì, năm học. Tổ chuyên môn thực hiện quản lý các thành viên của tổ, tổ chức dự giờ đánh giá và xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho các thành viên trong tổ. Các thành viên trong tổ chuyên môn, tổ văn phòng luôn nhiệt tình trong công tác, biết phát huy tối đa ưu điểm, luôn đề ra biện pháp để bồi dưỡng năng lực cho tổ viên, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong tổ. Tổ chuyên môn và tổ văn phòng sinh hoạt 2 tuần một lần và tổ chức sinh hoạt khác khi có công việc cần giải quyết kịp thời.

Trong các năm qua, các tổ chuyên môn đã thực hiện hiệu quả nhiều chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, áp dụng phương pháp trải nghiệm sáng tạo để trao đổi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy giữa các tổ khối, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Hàng tháng, tổ chuyên môn, tổ văn phòng tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng về hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ như: Khảo sát chất lượng học sinh, dự giờ, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra nề nếp học sinh. Tổ văn phòng có nhiệm vụ lưu trữ hồ sơ của trường, quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; tổ chức đánh giá và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng tích cực tham gia các phong trào, hội thi do ngành phát động và đạt thành tích xuất sắc, góp phần thúc đẩy hiệu quả giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và hoạt động của nhà trường. Nhiều năm qua, nhà trường đều có giáo viên giỏi, đạt sáng kiến kinh nghiệm cấp thị xã. Tuy nhiên, trong sinh hoạt một số tổ chuyên môn chưa phát huy triệt để vai trò của từng thành viên trong tổ, các thành viên còn rụt rè không dám đề xuất ý kiến với tổ [H1-1.4-03]; [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có 01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng đúng theo Điều lệ trường tiểu học. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng cơ cấu thành viên phù hợp và đúng năng lực.

Nội dung sinh hoạt của tổ được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

3. Điểm yếu

Trong sinh hoạt một số tổ chuyên môn chưa phát huy triệt để vai trò của từng thành viên trong tổ, các thành viên còn rụt rè không dám đề xuất ý kiến với tổ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ các tổ chuyên môn, trong sinh hoạt cần thực hiện nghiêm túc hiệu quả, đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên và phối hợp cùng các bộ phận trong công tác tham mưu nhằm đạt hiệu quả cao.

Sinh hoạt tổ chuyên môn, phải tạo môi trường thân thiện, không khí cởi mở, khuyến khích giáo viên bày tỏ chính kiến, bộc lộ tâm tư, nguyện vọng của mình, trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ và trách

nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của giáo viên. Để làm được điều này, trước hết các thành viên phải cầu thị, biết lắng nghe, không áp đặt ý kiến cá nhân và trù dập người góp ý. Tổ trưởng chuyên môn phải có trách nhiệm, tự giác, mạnh dạn tham gia phát biểu ý kiến thẳng thắn, xác đáng, thuyết phục.

Tổ trưởng chuyên môn cần khách quan, trung thực, có uy tín, nắm chắc chuyên môn để chỉ đạo thực hiện công tác, hiểu biết, chia sẻ, cảm thông với giáo viên. Có phong cách dân chủ khi chủ trì các buổi sinh hoạt, biết động viên, gợi mở để giáo viên trao đổi, thảo luận kỹ những vấn đề được nêu, đồng thuận trước khi kết luận. Biết lắng nghe, tôn trọng, tiếp thu những ý kiến xây dựng, thẳng thắn, trung thực; đồng thời chấn chỉnh những ý kiến thiếu tính xây dựng, bảo thủ trong trao đổi, thảo luận.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học.

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Trường có đủ các khối lớp từ khối lớp 1 đến khối lớp 5, năm học 2023- 2024 với tổng số 60 lớp/2.973 HS, trong đó có 14 lớp Một/693 HS, 13 lớp Hai/643 HS, 11 lớp Ba/570 HS, 10 lớp Bốn/570 HS và 10 lớp Năm/494 HS **[H1-1.5-01]**.

b) Cơ cấu lớp học được sắp xếp theo quy định của điều 17 Điều lệ trường tiểu học, mỗi lớp có 1 giáo viên chủ nhiệm, lớp học được chia đều số học sinh ra 4 tổ, mỗi lớp có lớp trưởng, lớp phó, 4 tổ trưởng, 4 tổ phó do tập thể học sinh bầu hoặc do giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định luân phiên trong năm học cụ thể như: giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho tập thể lớp bình chọn ban cán sự lớp bằng hình thức tự ứng cử hoặc đề cử đối với các khối từ lớp 2 đến lớp 5 và bằng hình thức chỉ định với học sinh lớp 1 **[H1-1.5-02]**.

c) Hàng năm, sau khi bầu được ban cán sự lớp, giáo viên hướng dẫn các thành viên ban cán sự lớp có cơ hội thể hiện năng lực tự quản, năng lực điều hành, năng lực nhận xét đánh giá, năng lực xây dựng kế hoạch. Tuy nhiên, kỹ năng tự quản khối lớp 1, 2 chưa cao do độ tuổi của học sinh còn nhỏ nên còn nhút nhát, rụt rè **[H1-1.5-03]**.

2. Điểm mạnh

Nhà trường đảm bảo đủ 5 khối lớp. Tổ chức lớp học đúng theo Điều lệ trường tiểu học.

3. Điểm yếu

Ban cán sự lớp 1, 2 chưa có kỹ năng trong quản lý lớp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tích cực chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách đội tăng cường rèn luyện kỹ năng cho Ban Cán sự lớp 1, 2 cùng giao lưu với các lớp 3, 4, 5 và tham gia sinh hoạt ngoại khóa, sao Nhi đồng

nhằm rèn luyện tốt kỹ năng cho ban cán sự lớp 1, 2 để các em thực hiện tốt nề nếp lớp học và nội quy của nhà trường quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường có kho lưu trữ các loại hồ sơ theo quy định Điều lệ trường tiểu học, được xếp trên kệ và tủ gọn gàng ngăn nắp dễ tìm, mỗi năm đều được phân loại và đóng bìa bảo quản lâu dài, gồm các hồ sơ như: Sổ đăng bộ; sổ phổ cập giáo dục tiểu học; học bạ; sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên. Hồ sơ quản lý tài sản; tài chính, sổ đăng ký văn bản đến, sổ đăng ký văn bản đi, hồ sơ Hội nghị cán bộ, viên chức và hồ sơ Ban Thanh tra nhân dân, sổ Nghị quyết hội đồng sư phạm, sổ đăng bộ. Việc lưu trữ hồ sơ của đơn vị được thực hiện hàng năm. Tuy nhiên, ở một số bộ phận khi soạn văn bản trình bày chưa đúng thể thức văn bản theo quy định. [H1-1.1-06]; [H1-1.5-03]; [H1-1.6-01];

[H1-1.6-02]; [H1-1.6-03]; [H1-1.6-04]; [H1-1.6-05]; [H1-1.6-07].

b) Hàng năm, nhà trường công khai các khoản thu-chi ngân sách và các nguồn khác cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết. Tài sản cơ sở vật chất trường và nguồn tài chính được khai thác và sử dụng với hiệu suất tối đa phục vụ tốt nhất cho công tác dạy và học. Cuối năm, Hiệu trưởng thành lập Ban kiểm kê và tiến hành tổ chức kiểm kê tài sản và báo cáo đầy đủ về cơ quan chủ quản theo quy định. Đồng thời, công khai tài chính theo Thông tư 36/2017/ BGD-ĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được niêm yết tại bảng thông tin nội bộ nhà trường. [H1-1.1-05]; [H1-1.6-02]; [H1-1.6-08].

c) Trong năm năm học 2024-2025, nhà trường không có vi phạm về quản lý tài chính. Ban Giám hiệu, thường xuyên kiểm tra công tác tài chính của kế toán, thực hiện đúng và chính xác công tác quyết toán tài chính theo quý. Mỗi tháng họp Hội đồng sư phạm công khai rõ ràng trung thực. Hàng năm, có kế hoạch điều chỉnh các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; quyết toán báo cáo tài chính [H1-1.1-06]; [H1-1.6-02]; [H1-1.6-08].

2. Điểm mạnh

Các loại hồ sơ được trường lưu trữ đầy đủ, khoa học. Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách được giao, có kế hoạch trong việc tu bổ, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục. Công tác quản lý hành chính, tài sản - tài chính luôn được hiệu trưởng quan tâm.

3. Điểm yếu

Một số văn bản trình bày chưa đúng thể thức văn bản hành chính 2021 theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ. Tăng cường bồi dưỡng hướng dẫn, nghiên cứu kỹ công văn 968/SGDDĐT-VP ngày 18/6/2020 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư để thực hiện công tác văn thư theo quy định hiện hành.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cụ thể từng Module theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tất cả Cán bộ quản lý và giáo viên cùng tham gia bồi dưỡng, hình thức tự học, tự nghiên cứu, học trực tuyến. Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra đánh giá đối với hình thức tự học, tự nghiên cứu của giáo viên. Trường luôn thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; 100% giáo viên được xếp loại từ khá đến xuất sắc, đánh giá theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT. Tất cả giáo viên đều tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn của ngành; có tinh thần học hỏi, tích cực đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng dạy và học. Cán bộ quản lý nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia học các lớp nâng cao trình độ nhằm phát huy năng lực của bản thân. Nhà trường thực hiện tốt các chế độ chính sách cho giáo viên theo quy định của pháp luật.

Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra đánh giá Cán bộ quản lý và cấp giấy chứng nhận. Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập nghiệp vụ chuyên môn như liên thông Đại học, bồi dưỡng năng lực tiếng Anh (giáo viên Anh văn), lớp Tin học giáo viên lớn tuổi, các lớp Trung cấp chính trị, lớp Cán bộ quản lý (đối tượng quy hoạch cán bộ quản lý kế cận), nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, phát huy năng lực của giáo viên, nhân viên trong giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Tuy nhiên, nhà trường thiếu giáo viên nên đội ngũ giáo viên hợp đồng ngắn hạn trình độ đa số chưa đạt chuẩn.

[H1-1.7-01]; [H1-1.7-02]; [H1-1.7-03].

b) Nhà trường có kế hoạch phân công bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên,

nhân viên theo năng lực sở trường, đúng vị trí việc làm theo trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhằm phát huy mặt tích cực của từng thành viên trong nhà trường, đảm bảo tính hiệu quả cao, thúc đẩy các hoạt động của nhà trường. Tất cả đều tham dự đầy đủ các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo hàng năm tổ chức. Ban Giám hiệu tốt nghiệp đại học sư phạm ngành Giáo dục tiểu học, giáo viên dạy lớp đạt trình độ Đại học và Cao đẳng, giáo viên dạy bộ môn có trình độ Đại học, Cao đẳng, Trung học sư phạm về phân môn mình phụ trách. [H1-1.7-04].

c) Giáo viên nhà trường, được đảm bảo quyền theo quy định Điều lệ trường tiểu học. Cụ thể được phân công nhiệm vụ phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của bản thân. Tất cả giáo viên được nâng cao trình độ, tham gia học tập, đào tạo, giáo viên được hưởng nguyên lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định. Trong quá trình công tác, hàng năm giáo viên được hưởng mọi quyền lợi về vật chất và tinh thần và được chăm sóc bảo vệ sức khỏe, giáo viên toàn trường được bình xét, đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua, được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

[H1-1.2-02]; [H1-1.7-05]; [H1-1.7-06].

[H1-1.2-02];[H1-1.2-04].

2. Điểm mạnh

Trường luôn thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp. 100% giáo viên được xếp loại từ khá đến xuất sắc, đánh giá theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT. Tất cả giáo viên đều tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn của ngành; có tinh thần học hỏi, tích cực đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng dạy và học. Cán bộ quản lý nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia học các lớp nâng cao trình độ nhằm phát huy năng lực của bản thân. Nhà trường thực hiện tốt các chế độ chính sách cho giáo viên theo quy định của pháp luật.

3. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên hợp đồng ngắn hạn chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, đang liên thông Đại học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu Phòng Giáo dục để tuyển viên chức đạt chuẩn. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên hợp đồng ngắn hạn học liên thông Đại học, thường xuyên dự giờ đồng nghiệp để trau dồi nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Vận động giáo viên hợp đồng gắn bó với địa phương và công tác lâu dài để ổn định biên chế.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, Ban Giám hiệu căn cứ kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát, xây dựng kế hoạch giáo dục năm học thông qua Hội đồng trường bàn bạc thống nhất. Do đó, kế hoạch giáo dục năm học được nhà trường xây dựng phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện kinh tế, an ninh, chính trị, xã hội ở địa phương và đặc thù của trường Tiểu học Thới Hòa. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục, quản lý học sinh được thực hiện theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và các quy định khác của pháp luật. [H1-1.1-04].

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được triển khai và thực hiện đầy đủ đến các tổ khối, giáo viên. Căn cứ kế hoạch của Hiệu trưởng, bộ phận chuyên môn, các tổ xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp thực tế. Định kỳ có sơ kết, tổng kết quá trình thực hiện. Tuy nhiên, hoạt động trải nghiệm tham quan thực tế chưa đạt tỉ lệ cao do phụ huynh học sinh lớp 1, lớp 2 chưa an tâm cho học sinh đi một mình cùng giáo viên [H1-1.4-05]; [H1-1.8-01].

c) Các kế hoạch hoạt động chuyên môn được tổ chức đúng theo quy chế; sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng 02 lần và có ghi biên bản cụ thể. Thông qua các hoạt động chuyên môn giúp các tổ hoạt động hiệu quả; đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng của nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các kế hoạch hoạt động giáo dục, được cấp trên đánh giá theo định kì. Nhà trường, có những biện pháp thực hiện công tác lãnh đạo trong chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục tại trường và được cơ quan quản lý cấp trên kiểm tra đánh giá đạt hiệu quả, khen thưởng.

[H1-1.8-02]; [H1-1.8-03].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục năm học của trường được xây dựng phù hợp các hoạt động giáo dục theo từng giai đoạn, từng học kỳ, từng tháng, từng năm học và thích ứng với điều kiện kinh tế, an ninh, chính trị, xã hội ở địa phương và đặc thù của trường Tiểu học Thới Hòa. Có biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch đúng tiến độ; sơ kết, tổng kết, bổ sung, điều chỉnh kịp thời.

3. Điểm yếu

Hoạt động trải nghiệm tham quan thực tế chưa đạt tỉ lệ cao do phụ huynh học sinh lớp 1, lớp 2 chưa an tâm cho học sinh đi một mình cùng giáo viên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chú trọng phát huy thế mạnh trong việc thực hiện các hoạt động ngoại khóa và sắp xếp, bố trí theo hướng phát huy sở trường từng cá nhân, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các hoạt động thực hiện kịp tiến độ như kế hoạch đã đề ra. Vận động phụ huynh học sinh an tâm và tin tưởng khâu tổ chức quản lý của nhà trường khi các em học sinh lớp 1, lớp 2 tham quan học tập thực tế trải nghiệm, để tạo điều kiện cho 100% học sinh tham gia tốt các hoạt động trải nghiệm và hình thành kỹ năng sống cho các em, thông qua giao lưu, học hỏi, tham quan.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, kèm theo kế hoạch hoạt động quy chế dân chủ và các quy định khác như: Nội quy công sở, quy tắc ứng xử, Quy chế chuyên môn của nhà trường. Các quy chế, quy định được thông qua Hội đồng trường xây dựng đóng góp và triển khai trong cuộc họp Hội đồng sư phạm thường kỳ và Hội nghị Cán bộ viên chức, tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên thảo luận góp ý, biểu quyết thống nhất thực hiện. Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị. [H1-1.9-01].

b) Hàng năm nhà trường có lập sổ theo dõi tiếp công dân, mở thùng thư góp ý, chủ động giải quyết những phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh. Thông qua việc thực hiện tốt quy chế dân chủ, hàng năm nhà trường đã công khai theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT đúng theo quy định. Nhiều năm liền đơn vị không có đơn phản ánh, khiếu nại, tố cáo. [H1-1.1-05].

c) Hàng năm, các báo cáo thực hiện Quy chế dân chủ được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Hình thức công khai niêm yết tại bảng thông tin nhà trường, Website trường Tiểu học Thới Hòa và thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp Chi bộ định kỳ [H1-1.1-05]; [H1-1.9-02].

Mức 2

Nhà trường thực hiện tốt chế độ báo cáo và Hiệu trưởng chỉ đạo các giải pháp giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch như: quy hoạch Cán bộ quản lý kế cận, chế độ nâng lương sớm, chế độ chính sách ưu đãi của ngành; công tác chuyên môn, kế hoạch hoạt động, theo tháng, năm, định kì luôn kịp thời và chính xác theo quy định. Sau mỗi học kì, nhà trường thường xuyên rà soát, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo một cách có hiệu quả. [H1-1.1-05]; [H1-1.3-01]; [H1-1.6-05]; [H1-1.8-02]; [H1-1.9-01]; [H1-1.9-03]; [H1-1.9-04].

2. Điểm mạnh

Nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo, đảm bảo tính dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường tạo được niềm tin đối với lãnh đạo các cấp và trong cộng đồng xã hội. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Hàng quý đều công khai đầy đủ về tài chính trong và ngoài ngân sách.

Nhiều năm liền, không có khiếu nại, tố cáo tại đơn vị. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết đề ra trong năm.

3. Điểm yếu

Tinh thần phê bình và tự phê bình có thực hiện nghiêm túc, tuy nhiên còn chưa đi vào chiều sâu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tham mưu lãnh đạo Phường mở các lớp tập huấn kỹ năng công tác thực hiện Quy chế dân chủ. Duy trì, phát huy quyền dân chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Thông qua họp Hội đồng, liên tịch và sinh hoạt Chi bộ khuyến khích giáo viên làm tốt hơn nữa về công tác tự phê bình và phê bình.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, Nhà trường có phương án đảm bảo an ninh trật tự; kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy, phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường. Có đầy đủ hồ sơ đảm bảo đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho học sinh, an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai, được triển khai rộng rãi trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp Chi đoàn, Công đoàn, Chi bộ và niêm yết tại bảng thông tin nội bộ, đăng tải Website trường Tiểu học Thới Hòa. [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

b) Trường có hộp thư góp ý đặt tại phòng bảo vệ ngay cổng trường, tiếp nhận đơn thư phản ánh của phụ huynh học sinh, của mọi tầng lớp công dân. Có đường dây nóng ghi số điện thoại **0985.115.785** của ông Nguyễn Thanh Hùng- Phó Trường công an phường Thới Hòa, số điện thoại **0353.853.511** của cô Nguyễn Thị Thu An-Hiệu trưởng, số điện thoại **0982.396.225** của thầy Huỳnh Văn Nhơn-Phó Hiệu trưởng, số điện thoại **0385. 498.477** của ông Phạm Tấn Vụ - Đội trưởng bảo vệ nhà trường. Trường có 04 bảo vệ trong biên chế được phân công trực nghiêm túc thường trực 24/24 giờ, đảm bảo an toàn cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. [H1-1.10-06].

c) Ban Giám hiệu thành lập Ban chỉ đạo An ninh trật tự trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra nhằm đề ra các biện pháp xử lý những vấn đề có liên quan, nhất là các biểu hiện về bạo lực học đường, an ninh trật tự. Đội sao đỏ của Liên đội

trường thường xuyên tuần tra, kiểm tra trong giờ ra chơi, giờ nghỉ trưa kịp thời phát hiện những trường hợp gây gổ, đánh nhau, leo trèo nguy hiểm hoặc có biểu hiện nghi ngờ báo cáo bảo vệ và Ban Giám hiệu kịp thời xử lý.

Bằng nhiều hình thức hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú, nhà trường đã tổ chức hướng dẫn giáo dục giới tính, tuyên truyền, giáo dục về phòng chống bạo lực học đường; không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-01].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường thực hiện tốt các phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Hàng năm, nhà trường kết hợp với hồ bơi Cá Heo phổ cập Bơi lội phòng chống đuối nước, phối hợp tốt các cơ quan chức năng, địa phương đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

3. Điểm yếu:

Trong giờ đưa rước học sinh, nhà trường vẫn còn tình trạng phụ huynh chưa chấp hành tốt luật giao thông. Một số phụ huynh đỗ xe tại cổng trường gây ảnh hưởng không tốt trong việc chấp hành an toàn thông và văn hóa khi tham gia giao thông.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục liên hệ và phối hợp với Ủy ban nhân dân và công an phường Thới Hòa xây dựng cổng trường em sạch đẹp, an toàn; tăng cường giáo dục học sinh ý thức không mua quà bánh ngoài cổng trường để đảm bảo vệ sinh, trật tự và mỹ quan trường học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

- **Điểm mạnh nổi bật:** Nhà trường đảm bảo các tiêu chí trong tiêu chuẩn 1 và thực hiện hiệu quả. Một số điểm nổi bật là: Kế hoạch chiến lược cụ thể từng giai đoạn được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Hội đồng trường có cơ cấu tổ chức theo Điều lệ, hoạt động hiệu quả. Chi bộ, Liên đội nhiều năm đạt các danh hiệu trong sạch vững mạnh, Liên Đội xuất sắc được cấp trên đánh giá cao. Ban Giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn, văn phòng đều là những cán bộ, giáo viên tận tâm, năng động, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Cơ sở vật chất, phòng học, lớp học và số học sinh đảm bảo theo quy định. Công tác quản lý tài chính, tài sản của đơn vị nhiều năm liền được cấp trên đánh giá cao. Nhà trường không có khiếu nại, tố cáo, đảm bảo dân chủ, công khai. Thực hiện tốt phương án đảm bảo an ninh trật tự trong trường học.

- **Điểm yếu cơ bản:** Một số thông tin chưa kịp thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Một số ít giáo viên chưa có những sáng kiến sáng tạo trong hoạt động. Ban cán sự lớp 1, 2, 3 còn hạn chế kỹ năng quản lý lớp.

Tinh thần phê bình và tự phê bình của Đảng viên có thực hiện nghiêm túc, tuy nhiên chưa thật sự đi vào chiều sâu.

Trong giờ đưa rước học sinh, nhà trường vẫn còn tình trạng phụ huynh học sinh chưa chấp hành tốt việc tham gia giao thông trước cổng trường.

Nội dung	Mức 1
Tổng số lượng tiêu chí	10/10
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	10/10
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

2.1. Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có trình độ chuyên môn Đại học sư phạm, ngành giáo dục tiểu học. Các thành viên Ban Giám hiệu có trình độ Trung cấp lý luận chính trị và được bồi dưỡng khóa Cán bộ quản lý giáo dục, có thâm niên giảng dạy ở cấp tiểu học nên quản lý tốt về chuyên môn, thúc đẩy mọi phong trào của nhà trường và xây dựng được một đội ngũ vững chuyên môn, mạnh về phong trào. Hiệu trưởng giảng dạy 17 năm, làm công tác quản lý chuyên môn trường học 17 năm, làm công tác quản lý trường học 4 năm. Phó Hiệu trưởng chuyên môn Phạm Tấn Hào giảng dạy 8 năm, làm công tác quản lý trường học 02 năm, Phó Hiệu trưởng Huỳnh Văn Nhơn giảng dạy 25 năm, làm công tác quản lý trường học 09 năm [H2-2.1-01].

b) Hàng năm, nhà trường đã tổ chức đánh giá theo Thông tư số 14/2011/BGD&ĐT Chuẩn Hiệu trưởng và thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học. Việc đánh giá đảm bảo theo đúng quy trình: Hiệu trưởng tự đánh giá, xếp loại. Cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia đánh giá Hiệu trưởng. Trường phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá Hiệu trưởng. Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng tới tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và lưu kết quả trong hồ sơ cán bộ. Hàng năm, Hiệu trưởng được Trường phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá xếp loại xuất sắc về công tác quản lý. PHT chuyên môn và PHT bán trú cũng đạt nhiều năm liền danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. [H2-2.1-02].

c) Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đã tốt nghiệp lớp Trung cấp lý luận chính trị, đã hoàn thành khóa học bồi dưỡng Quản lý giáo dục tiểu học. Hiệu trưởng đã tốt nghiệp lớp Trung cấp Hành chính, chứng chỉ B1 Anh văn, chứng chỉ B tin học. Phó

Hiệu trưởng 1 đạt, chứng chỉ B1 Anh văn, chứng chỉ B tin học. Phó Hiệu trưởng 2 đã tốt nghiệp Trung cấp Hành chính, chứng chỉ B1 Anh văn, Tin học cơ bản. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Phòng giáo dục, Sở giáo dục và Đào tạo tổ chức [H1-1.7-05]; [H2-2.1-03].

2. Điểm mạnh

Cán bộ quản lý của nhà trường đảm bảo về số lượng cơ cấu, có phẩm chất chính trị tốt, trình độ chuyên môn vững vàng. Được học tập bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, được tập thể hội đồng sư phạm và phụ huynh học sinh kính trọng, tín nhiệm. Tổ chức và quản lý hiệu quả các hoạt động nhà trường. Ban Giám hiệu luôn đoàn kết, thân thiện luôn đồng nhất quan điểm lãnh đạo nhà trường.

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng có đủ năm công tác giảng dạy và nhiều năm làm công tác quản lý, có năng lực chuyên môn và năng lực quản lý, luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng hàng năm đạt loại xuất sắc theo quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học.

3. Điểm yếu

Phó Hiệu trưởng chuyên môn số năm làm công tác quản lý còn ít nên kinh nghiệm quản lý hạn chế, đôi lúc xử lý tình huống thiếu tự tin.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tạo điều kiện cho các Phó Hiệu trưởng được tiếp cận nhiều với thực tế, tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý để tích lũy thêm kinh nghiệm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

2.2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.

Mức 1:

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Tại thời điểm khảo sát (2024-2025), trường có 92 cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ số lượng biên chế theo quy định, trong đó có 66 giáo viên phụ trách lớp, 61 lớp và 17 giáo viên bộ môn: Ngoại ngữ 07 giáo viên, Thể dục 05 giáo viên, Âm nhạc 02 giáo viên, Mỹ thuật 01 giáo viên, Tin học 02 giáo viên, đảm bảo đủ dạy các môn học bắt buộc của tiểu học theo quy định. Đạt tỷ lệ 1,17 giáo viên/lớp.

Tổng phụ trách đội cô Võ Thị Kim Tuyền phụ trách công tác Đội nhiệt tình, hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt nhiều giải thưởng trong phong trào của Liên Đội. [H2-2.2-01].

b) Hằng năm giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, vận dụng kiến thức đã học vào quá trình giảng dạy và các hoạt động giáo dục. Tập thể cán bộ, giáo viên, làm việc với tinh thần đoàn kết cao để hoàn thành trong công tác của ngành đề ra, có 98,9% (Đại học sư phạm) đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Tuy nhiên, khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ của một số giáo viên còn hạn chế và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa cao. [H2-2.2-02].

c) Trong năm học 2024-2025 có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên (thực hiện theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT)

[H2-2.2-03].

- Trong năm qua không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H2-2.2-04].

2. Điểm mạnh

Giáo viên trường có ý thức tổ chức kỷ luật và phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, nhiệt tình, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học hàng năm đạt 100% loại khá và xuất sắc. Đảm bảo số lượng và cơ cấu giáo viên để dạy các môn học bắt buộc của tiểu học theo quy định. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo 100%.

3. Điểm yếu

Khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, nhà trường vận động giáo viên tham gia học các lớp Ngoại ngữ, Tin học nhằm đáp ứng nhu cầu công tác ngày càng cao. Tham mưu phòng Giáo dục và Đào tạo cử giáo viên Tổng phụ trách Đội tham gia lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

2.3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Tại thời điểm (năm học 2024-2025) trường thuộc hạng I: Tổ văn phòng có 11 người gồm: 01 nhân viên kế toán, 01 văn thư, 02 nhân viên phục vụ, 01 nhân viên y tế, 04 nhân viên bảo vệ, 01 thư viện - thiết bị, 01 Tổng Phụ trách đội; đủ số lượng nhân viên theo yêu cầu của đơn vị, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục [H2-2.3-01].

b) Cán bộ quản lý luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội ngũ nhân viên học tập nâng cao trình độ; đảm bảo tốt các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên theo quy

định. Đội ngũ nhân viên được phân công vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực tế của mỗi người. Các nhân viên làm việc có trách nhiệm cao, có ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động phối hợp với giáo viên, các đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt công tác được giao. Nhân viên kế toán tốt nghiệp ĐH Kinh tế đúng chuyên ngành nên thực hiện tốt công tác tài chính tại đơn vị. Nhân viên y tế có bằng Cao đẳng Y được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm, có kinh nghiệm công tác nên hiệu quả công việc đạt tốt. Viên chức thư viện tốt nghiệp Đại học sư phạm, được bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện, viên chức thiết bị, nhân viên văn thư tốt nghiệp Đại học Luật Kinh tế, đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư. [H2-2.3-02].

c) Trong quá trình công tác, các nhân viên luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao, có ý thức kỷ luật trong lao động, nêu cao tinh thần đoàn kết thân thiện, giúp đỡ đồng nghiệp luôn học hỏi, tận tâm với công việc, có phong cách giao tiếp tốt trong môi trường sư phạm. Chưa có trường hợp nhân viên bị xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, một vài nhân viên vì sức khỏe yếu, thường xuyên bệnh tật nên làm việc chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu đề ra. [H2-2.2-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ số lượng nhân viên, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục khác của đơn vị.

Đội ngũ nhân viên làm việc có trách nhiệm cao, có ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động phối hợp với giáo viên, các đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt công tác được giao.

3. Điểm yếu

Nhân viên phụ trách thiết bị lớn tuổi tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, nhà trường phân công giáo viên trẻ có kiến thức về CNTT hỗ trợ hướng dẫn công nghệ thông tin cho cán bộ thiết bị để ứng dụng vào công tác đạt hiệu quả cao hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

2.4. Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Đầu năm học, Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch và biện pháp để phối hợp với chính quyền địa phương để huy động trẻ đúng độ tuổi ra lớp. Vì vậy, tất cả học sinh khi đến trường đều đảm bảo đúng độ tuổi từ 6-14 tuổi theo quy định của Điều lệ trường tiểu học, nhiều năm liền nhà trường đã huy động được 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp 1.

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân và Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát, đảm bảo tuyển sinh đúng quy định về độ tuổi học sinh, đúng tuyến, không có học sinh học vượt lớp. Nhà trường thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ của học sinh theo quy định.

Đánh giá xếp loại học sinh đúng theo văn bản chỉ đạo hiện hành của ngành. Biểu dương khen thưởng học sinh kịp thời nhằm khích lệ tinh thần học tập của học sinh. [H1-1.2-06]; [H1-1.5-02]; [H1-1.5-03].

b) Học sinh thực hiện đầy đủ 05 nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường tiểu học như: Thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập; hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn; rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân; tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.

Chính vì vậy, đa số học sinh đã chấp hành tốt và không vi phạm nội quy. Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên giám sát, theo dõi và uốn nắn kịp thời hành vi của các em, không có học sinh bị xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, vẫn còn vài học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao như: đi học trễ, vứt rác bừa bãi trong giờ ra chơi, đi vệ sinh không xả nước bồn cầu [H2-2.4-01]; [H2-2.4-02]; [H2-2.4-03].

c) Nhà trường luôn đảm bảo cho học sinh được hưởng đầy đủ các quyền theo quy định tại điều 42 thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 và điều 35 thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Điều lệ trường tiểu học như: được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện, được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu và được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật, sau khi học hết bậc tiểu học, học sinh được xác nhận Hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định, học sinh luôn được quan tâm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe theo dõi cân nặng và chiều cao vào đầu năm học, cuối năm học. Ngoài ra còn được tham gia bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh. Bên cạnh đó, nhà trường vận động các Mạnh thường quân hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Các em luôn được tôn trọng và đối xử bình đẳng, học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện được biểu dương, khen thưởng thường xuyên trong từng năm học có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường. Tuy nhiên, vẫn còn một số học sinh chưa tích cực tự giác chấp hành nội quy nhà trường cần theo dõi nhắc nhở giúp các em cần có thái độ và động cơ thực hiện tốt khi đến trường.

[H1-1.10-09]; [H2-2.4 -01]; [H2-2.4-02]; [H2-2.4 -03]; [H2-2.4-04];

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân và Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát, đảm bảo tuyển sinh đúng quy định về độ tuổi học sinh, đúng tuyến, không có học sinh học vượt lớp. Nhà trường thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ của học sinh theo quy định.

Đánh giá xếp loại học sinh đúng theo văn bản chỉ đạo hiện hành của ngành. Biểu dương khen thưởng học sinh kịp thời nhằm khích lệ tinh thần học tập của học sinh.

3. Điểm yếu

Một số học sinh chưa tự giác trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, vẫn còn trường hợp vi phạm nội quy của nhà trường. Việc thực hiện mô hình lớp tự quản một vài lớp chưa phát huy tốt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong những năm học 2025-2026, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát việc thực hiện nội quy nhà trường, kết hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách Đội có những biện pháp nhắc nhở, xử lý vi phạm, tích cực tuyên truyền vận động học sinh thực hiện tốt công tác vệ sinh, phát huy tính tự quản của học sinh trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh giao lưu, học hỏi, trải nghiệm thực tế các trường trong địa bàn phường, nhằm nâng cao ý thức thực hiện nội quy trường lớp.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Điểm mạnh cơ bản

Cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng cơ cấu, có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn Đại học sư phạm. Được học tập, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục và trang bị trình độ Trung cấp lý luận chính trị, Trung cấp Hành chính, đủ đáp ứng các yêu cầu về năng lực chuyên môn, được tập thể Hội đồng sư phạm và phụ huynh học sinh kính trọng, tín nhiệm, quý mến.

Tổ chức và quản lý hiệu quả các hoạt động nhà trường. Đảm bảo số lượng và cơ cấu giáo viên để dạy các môn học bắt buộc của tiểu học theo quy định. Đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn. Luôn tận tâm, nhiệt tình và trách nhiệm với học sinh. Số lượng nhân viên đảm bảo thực hiện tốt công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục khác của đơn vị.

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ của học sinh theo quy định. Đánh giá xếp loại học sinh đúng văn bản chỉ đạo của ngành. Biểu dương khen thưởng học sinh kịp thời, nhằm khích lệ tinh thần học tập, sáng tạo của học sinh.

Điểm yếu cơ bản

Khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ của các thành viên Ban Giám hiệu còn hạn chế. Một số giáo viên kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa cao. Một số học sinh chưa tự giác trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, vẫn còn trường hợp vi phạm nội quy của nhà trường. Việc thực hiện mô hình lớp tự quản một vài lớp chưa phát huy tốt.

Nội dung	Mức 1
Tổng số lượng tiêu chí	4/4
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	4/4
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0

Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập.

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;

c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1

a) Khuôn viên với tổng diện tích 2.089.450 m² được bố trí hài hòa, có cây xanh bóng mát tạo không khí trong lành làm nổi bật mảng xanh, các khu vực xung quanh trường được bố trí an toàn. Ở hành lang các lớp được bố trí các chậu cây kiểng tạo nên sự hài hòa thẩm mỹ, an toàn cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục. [H3-3.1-01]; [H3-3.1-02].

b) Cổng trường được xây dựng kiên cố đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, đảm bảo quy cách. Cổng chính của trường có biển trường ghi bằng chữ rõ ràng, trang nhã, dễ đọc, gắn liền với tên địa phương “Trường Tiểu học Thới Hòa”. Hệ thống tường rào bao quanh được xây dựng kiên cố, tường thiết kế đẹp hài hòa, đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn trường học. [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04].

c) Sân chơi, sân tập thể dục thể thao và khu vui chơi cho học sinh với diện tích 2.056 m². Sân chơi, sân tập bố trí có cây xanh bóng mát, được bố trí hài hòa, đảm bảo phục tốt cho học sinh. Tuy nhiên, trường chưa có các thiết bị dụng cụ trò chơi vận động cho trẻ nhỏ mới vào trường như nhà banh, cầu trượt, xích đu,... [H3-3.1-03]; [H3-3.1-05].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, đảm bảo tốt về an ninh trật tự. Cổng trường, tường rào bao quanh được xây dựng kiên cố, vững chắc, đảm bảo an toàn và thẩm mỹ; có sân chơi thoáng mát để học sinh vui chơi và tập thể dục.

3. Điểm yếu

Do diện tích khuôn viên chật hẹp không đủ để bố trí thiết bị vận động cho học sinh tập luyện thể dục thể thao như bóng đá, bóng rổ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chủ động sắp xếp khu vực sân trước để sử dụng làm sân tập luyện bóng đá, bóng rổ để học sinh tham gia các trò chơi vận động. Phân công cụ thể các thành viên có nhiệm vụ chăm sóc cây xanh theo từng khu vực, tăng cường kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc chăm

sóc cây xanh, thường xuyên giáo dục học sinh ý thức giữ gìn khuôn viên luôn sạch đẹp, thoáng mát, an toàn vui chơi.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức 1:

- a) *Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;*
- b) *Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;*
- c) *Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có 33 phòng học, 04 phòng chức năng được xây dựng đảm bảo chất lượng đúng quy cách, 05 phòng phục vụ học tập. Các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, đủ hệ thống đèn, quạt, đảm bảo thoáng mát, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học. Trang thiết bị trong mỗi phòng học đảm bảo đúng quy cách và chất lượng, đủ điều kiện tối thiểu dành cho giáo viên giảng dạy và học sinh học tập theo qui định. [H3-3.2-01]; [H3-3.2-02].

b) Mỗi phòng học gồm 01 bộ bàn ghế giáo viên và 25 bộ bàn ghế học sinh (bán trú). Bàn ghế học sinh có kích thước đúng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế; Thông tư 13/2000/TT-BGD-ĐT, ngày 26/5/2020 quy định tiêu chuẩn Cở sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học. Thiết bị của phòng học đảm bảo đúng quy định, gồm 02 tủ đựng sách của giáo viên và học sinh. Riêng 10 phòng sử dụng máy chiếu, 20 phòng có hệ thống âm thanh để học tiếng Anh, phòng chức năng được trang trí hài hòa cân đối.[H3-3.2-02]; [H3-3.2-03].

c) Phòng học được trang bị hệ thống đèn, quạt, đảm bảo đủ ánh sáng, an toàn cho giáo viên và học sinh. Có tủ đựng đồ dùng dạy học, tủ đựng đồ dùng bán trú. Tuy nhiên, mặt trong các phòng học, màu sơn bị xuống cấp, phai màu, một số lớp chưa có trang trí bảng tin và góc sản phẩm. [H3-3.2-03]; [H3-3.2-04]; [H3-3.2-05].

2. Điểm mạnh

Trường có đủ phòng học và được trang bị tủ, bàn, ghế cho giáo viên, học sinh đúng quy cách. Diện tích phòng học đúng theo qui định.

3. Điểm yếu

Mặt trong các phòng học, màu sơn bị xuống cấp, phai màu, một số lớp chưa có trang trí bảng tin và góc sản phẩm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, nhà trường tham mưu lãnh đạo UBND phường Thới Hòa lập dự toán sơn mới mặt trong các phòng học, xây dựng

bổ sung thêm phòng học và các phòng chức năng, xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên trang trí tại lớp học các góc trưng bày sản phẩm, góc thư viện và trồng thêm cây xanh trong lớp học. Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Tổng phụ trách Đội tuyên truyền giáo dục ý thức giữ gìn tài sản nhà trường như: bàn, ghế, trường, lớp sạch sẽ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị.

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Trường có 01 phòng máy tính được trang bị 41 máy tính phục vụ cho việc giảng dạy tin học, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Anh Văn, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Thiết bị với đầy đủ sách báo, tài liệu phục vụ cho giáo viên và học sinh trong mọi hoạt động dạy và học, được trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng thiết yếu cung cấp cho các hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh; 01 phòng truyền thống và 01 phòng sinh hoạt Đội. Nhằm đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục, giúp học sinh có kỹ năng thực hành các môn năng khiếu, qua sách báo học sinh tìm hiểu mở rộng thêm kiến thức về tình yêu quê hương, đất nước và con người. [H3-3.1-03]; [H3-3.2-01].

b) Khối phòng hành chính quản trị có các phòng: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 Y tế, 01 kế toán; phòng họp; phòng thường trực bảo vệ, được trang bị bàn ghế, tủ, máy tính, máy in, đèn quạt và các phương tiện làm việc khác đáp ứng nhu cầu công tác. Nhà trường đã đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho các hoạt động chính của mình. [H3-3.1-03]; [H3-3.3-01].

c) Trường có 01 nhà xe được chia làm 02 khu vực để xe cho giáo viên và học sinh bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự, có diện tích 200m², kết cấu khung thép, mái tôn, nền đổ bê tông, được rào bằng lưới B40 an toàn chắc chắn [H3-3.1-03]; [H3-3.3-02].

2. Điểm mạnh

Khối phòng hành chính đầy đủ đảm bảo đầy đủ các thiết bị phục vụ cho công tác quản lý và hoạt động giáo dục. Trường có 01 kho lưu trữ thuận lợi trong việc lưu trữ hồ sơ.

3. Điểm yếu

Một số thiết bị trong phòng hành chính đã cũ và bị hư hỏng Ban Giám hiệu đang lập dự trù mua sắm thay thế, bổ sung. Diện tích nhà ăn chưa đảm bảo khoảng cách cho học sinh, do số lượng học sinh ở địa bàn tăng nhanh so với thời điểm xây dựng nhà ăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo trì, rà soát, cập nhật, kiểm kê tài sản theo quy định. Lập kế hoạch và tham mưu với các cấp mua sắm bổ sung các thiết bị còn thiếu cho khối phòng hành chính nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác dạy và học và hoạt động của đơn vị.

Định kỳ, nhà trường kiểm tra, nhắc nhở việc cán bộ, giáo viên, nhân viên vệ sinh, sắp xếp các phòng cho khoa học, để phát huy hiệu quả, phục vụ tốt cho hoạt động của nhà trường trong thời gian tới.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường có 12 khu vệ sinh cho học sinh, các khu vệ sinh được thiết kế riêng cho nam và nữ, có thể dùng cho học sinh khuyết tật; có 03 khu vệ sinh cho giáo viên, nhân viên. Các khu vệ sinh luôn khô ráo, đảm bảo thoát nước, được trang bị đầy đủ các thiết bị vệ sinh phù hợp với giáo viên và học sinh, có bảng nội quy, cây xanh, hệ thống nhạc thư giãn trong các nhà vệ sinh. Có hệ thống đèn chiếu sáng và quạt treo tường sử dụng thường trực đảm bảo nhà vệ sinh luôn thông thoáng, mát mẻ. Tuy nhiên, một số ít học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung sau khi đi vệ sinh. [H3-3.1-03]; [H3-3.2-01]; [H3-3.4-01].

b) Hệ thống thoát nước của nhà trường được thiết kế khoa học, phù hợp với sơ đồ tổng thể nhà trường, đảm bảo thoát hết nước thải, không gây đọng nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh trường học, nguồn nước mưa và nước sinh hoạt lắp đặt theo đường vành đai xung quanh trường, các miệng hố ga có lưới thép chắn, an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh. Nguồn nước thải nhà vệ sinh được đầu nối tại các hầm chứa. [H1-1.10-05]; [H3-3.4-02]; [H3-3.4-03].

c) Trên khuôn viên nhà trường, sân trường, các khu hành lang được bố trí nhiều thùng rác đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ. Rác thải sinh hoạt hàng ngày được nhà trường ký hợp đồng thu gom rác với Công trình đô thị Bến Cát xử lý. [H3-3.4-04]; [H3-3.4-05].

2. Điểm mạnh

Trường có các khu nhà vệ sinh phục vụ cho giáo viên và học sinh đảm bảo thuận lợi khi sử dụng, sạch, đẹp.

Hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đạt yêu cầu theo qui định.

3. Điểm yếu

Một số ít học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung sau khi đi vệ sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì, tu bổ các công trình vệ sinh và hệ thống thoát nước; thường xuyên kiểm tra hệ thống nước để xử lý kịp thời, tránh lãng phí. Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm tăng cường tuyên truyền giáo dục học sinh biết giữ vệ sinh chung sau khi đi vệ sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.5: Thiết bị.

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường có một phòng thiết bị đồ dùng dạy học với diện tích 70m² có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đồ dùng trong phòng thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học, hợp lý, dễ tìm, dễ lấy. Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Các thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học, hợp lý, dễ tìm. [H3-3.2-03]; [H3-3.2-06]; [H3-3.2-07]; [H3-3.5-01].

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. [H3-3.5-02].

c) Hàng năm, tổ công tác thiết bị đồ dùng tổ chức kiểm kê, rà soát 2 lần vào đầu năm học và cuối năm học. Trên cơ sở đó, nhà trường có kế hoạch sửa chữa, thanh lý những đồ dùng, thiết bị cũ, hỏng, lập kế hoạch mua bổ sung, mua mới đồ dùng, thiết bị để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy cho giáo viên và học sinh bằng nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục và tham mưu được cấp phát [H3-3.5-03].

2. Điểm mạnh:

Có đầy đủ thiết bị đồ dùng theo danh mục của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy và giáo dục của giáo viên.

3. Điểm yếu

Đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên chất lượng sử dụng đạt hiệu quả chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025 - 2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Khuyến khích, động viên, khen thưởng kịp thời đối với giáo viên

có đồ dùng tự làm mang tính sáng tạo, có chất lượng và sử dụng giảng dạy được nhiều bài, nhiều môn; chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực ứng dụng Công nghệ thông tin, thường xuyên cập nhật các trang thiết bị dạy học hiện đại, cùng trao đổi chia sẻ sản phẩm thiết bị rộng rãi trong toàn trường để vận dụng. Đồng thời, lập kế hoạch mua sắm, trang cấp bổ sung thiết bị dạy học. .

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Thư viện bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường. Thư viện có nội quy thư viện được treo ở vị trí dễ quan sát, được in màu, có đủ các tài liệu, sách, báo, tạp chí, sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo danh mục sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thư viện có tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của giáo viên và học sinh nhà trường. Các loại sách báo, tài liệu được sắp xếp khoa học, hợp lý đảm bảo dễ thấy, dễ tìm. Thư viện có phòng đọc sách, đầy đủ bàn, ghế và tủ đựng sách, báo, tạp chí và tài liệu, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các sản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học. Các trang thiết bị được bố trí gọn gàng, ngăn nắp.[H3-3.6-01]; [H3-3.6-02].

b) Thư viện mở cửa phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thường xuyên, đúng quy định được thể hiện trên bảng thông báo. Hoạt động mượn và trả sách thực hiện đúng nội quy thư viện. Thư viện có sổ theo dõi mượn sách, báo, tài liệu của giáo viên và nhân viên và sổ kế hoạch từng năm.

Hàng năm, nhà trường kiện toàn tổ công tác thư viện, tổ công tác xây dựng hoạt động của thư viện bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường. Thư viện có nội quy thư viện được treo ở vị trí dễ quan sát, được in màu, có đủ các tài liệu, sách, báo, tạp chí, sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo danh mục sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thư viện có tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của giáo viên và học sinh nhà trường. Các loại sách, báo, tài liệu được sắp xếp khoa học, hợp lý đảm bảo dễ thấy, dễ tìm. Thư viện mở cửa phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thường xuyên, đúng quy định được thể hiện trên bảng thông báo. Hoạt động mượn và trả sách thực hiện đúng nội quy thư viện. Thư viện có đầy đủ Hồ sơ sổ sách đúng quy định như: sổ đăng ký cá biệt, sổ đăng ký tổng quát, sổ mượn sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sổ mượn sách của học sinh và kế hoạch hoạt động thư viện theo từng năm. Tuy nhiên, Thư viện trường chưa được trang bị nhiều chậu hoa kiểng để tăng thêm mảng xanh và một số học sinh ý thức bảo quản sách, truyện đọc chưa tốt.[H3-3.6-03].

c) Hằng năm, tổ công tác thư viện kiểm kê rà soát để thanh lý sách cũ, sách hỏng. Mỗi năm học nhà trường có kế hoạch bổ sung sách, báo, tài liệu để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy cho giáo viên và học sinh, tham mưu lãnh đạo UBND phường Thới Hòa được cấp phát bổ sung. Thư viện được trang bị 01 máy tính kết nối mạng Internet phục vụ nhu cầu nghiên cứu học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh

Hằng năm, thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo. [H3-3.6-04].

2. Điểm mạnh

Thư viện trường đạt chuẩn theo Quyết định 01/QĐ-BGDĐT, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường xây dựng 01 thư viện xanh ngoài trời và mỗi lớp học được bố trí thêm góc thư viện để học sinh thuận tiện chia sẻ, trao đổi sách với nhau.

3. Điểm yếu

Thư viện trường chưa có nhiều cây xanh và ý thức bảo quản sách, truyện của một số học sinh chưa tốt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025 - 2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Chỉ đạo nhân viên thư viện trang trí cây xanh, bổ sung khẩu hiệu. Chỉ đạo Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền, giáo dục học sinh ý thức bảo quản sách, truyện sau khi đọc xong, xây dựng văn hóa đọc trong học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Kết luận về tiêu chuẩn 3

Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, đảm bảo tốt về an ninh trật tự. Cổng trường, tường rào bao quanh được xây dựng kiên cố, vững chắc, đảm bảo an toàn và thẩm mỹ; có sân chơi rộng, thoáng mát để học sinh vui chơi và tập thể dục.

Trường có đủ phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh; bàn ghế được trang trí, sắp xếp hài hòa, đẹp mắt. Có đủ các khu nhà vệ sinh phục vụ cho giáo viên và học sinh.

Thư viện trường đạt chuẩn theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGD-ĐT, ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Ngoài ra các phòng học đều trang bị góc thư viện để phục vụ nhu cầu đọc sách tại lớp của học sinh.

Điểm yếu

Thiết bị vận động cho học sinh tập luyện còn ít. Một số ít học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung sau khi đi vệ sinh.

Nội dung	Mức 1
Tổng số lượng tiêu chí	6
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	6/6

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường có mối liên hệ chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, có sự thống nhất về kế hoạch hoạt động. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, góp phần hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương để huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định, góp phần tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương. Phối hợp tích cực với các tổ chức đoàn thể của địa phương để huy động sự tham gia của cộng đồng vào việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường thành lập được Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và các lớp do Hội nghị cha mẹ học sinh bầu ra vào đầu năm học theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong nhiều năm qua, Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn, cùng phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết cuộc họp đầu năm, thực hiện các hoạt động giáo dục trong từng thời gian do Ban đại diện cha mẹ học sinh đề ra, thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. **[H4-4.1-01].**

b) Nhà trường hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nội dung thống nhất trong cuộc họp đầu năm. Chủ động thông báo cho Ban đại diện cha mẹ học sinh kế hoạch hoạt động của nhà trường, dựa vào đó Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động, xây dựng quy chế hoạt động của hội cha mẹ học sinh trong năm học, đồng thời nhà trường giám sát các hoạt động và chi quỹ của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Cuối năm học Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường báo cáo kết quả hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh, Ban Giám hiệu báo cáo tổng kết năm học tới tất cả các cha mẹ học sinh. **[H1-1.2-07]; [H4-4.1-02]; [H4-4.1-03].**

c) Mỗi năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường họp 03 lần vào đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học thống nhất kế hoạch, nội dung phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm giáo dục học sinh và xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục trong nhà trường. Ngoài những cuộc họp định kỳ khi có việc bất thường nhà trường còn có những cuộc họp đột xuất giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường để tiếp thu công tác quản lý, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và góp ý cho nhà trường. Tuy nhiên, cha mẹ học sinh đa số là công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp nên thường vắng mặt trong các cuộc họp của Chi hội lớp, dẫn đến việc triển khai các hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh đến với cha mẹ học sinh của một số lớp còn gặp khó khăn. [H4-4.1-04].

2. Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nhà trường có mối liên hệ chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh góp phần hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

Tập thể Ban đại diện cha mẹ học sinh đoàn kết thống nhất, thường xuyên giám sát các hoạt động dạy và học của nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số thành viên Ban đại diện là công nhân, do đặc thù công việc thường xuyên tăng ca nên chưa tham gia hội họp đầy đủ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025 - 2026 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Hiệu trưởng chủ động sắp xếp thời gian tổ chức các lần họp Ban đại diện cha mẹ học sinh phù hợp, đồng thời cung cấp thông tin kịp thời đến các phụ huynh vắng và động viên chủ động thông báo kế hoạch họp phụ huynh sớm để sắp xếp công việc tham dự họp đầy đủ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc thực hiện các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm như: Ủy ban nhân dân Phường, Đoàn

thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Hội cựu chiến binh phường về các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường, thực hiện xã hội hóa các hoạt động góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, chất lượng cao; tích cực hưởng ứng phong trào giữ gìn an ninh, trật tự và đảm bảo an toàn giao thông tại nhà trường [H1-1.1-03]; [H1-1.6-06].

b) Hàng năm, nhà trường tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh luật giao thông đường bộ (phát tờ rơi), thông báo tuyển sinh qua đài truyền thanh, qua Ban quản lý nhà trọ, Ban điều hành khu phố, công khai các kế hoạch hoạt động như: kế hoạch năm học, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, kế hoạch học bán trú, kế hoạch chuyên môn, thời khóa biểu từng lớp, lịch kiểm tra cuối kỳ, quy chế dân chủ cơ sở, các khoản thu đầu năm vv... của nhà trường trên bảng thông tin nội bộ và Website trường Tiểu học Thới Hòa.

Ngoài ra, để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng, thông qua các hội nghị của Đảng uỷ, giao ban của Ủy ban nhân dân phường, hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh. Trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, giáo viên dành thời gian tư vấn cha mẹ học sinh cách học ở nhà và phương pháp đánh giá học sinh và công khai chất lượng giáo dục, cách đánh giá học sinh tới từng cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc. Chính vì vậy, chất lượng giáo dục của nhà trường cũng được nâng lên rõ rệt nhờ sự phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Tuy nhiên, một số phụ huynh là công nhân thường xuyên tăng ca, không có điều kiện quan tâm chăm sóc con em, phó thác trách nhiệm cho nhà trường, việc nắm bắt thông tin trong phụ huynh còn hạn chế, vì phụ huynh chưa cập nhật thường xuyên, nên còn phụ huynh học sinh chưa nắm được các kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường. Một số phụ huynh ý thức chấp hành luật giao thông chưa cao, vẫn còn tình trạng phụ huynh đậu xe trước cổng trường gây ùn tắc giao thông. [H4-4.1-03]; [H4-4.2-01].

c) Nhà trường tích cực huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định như: các nguồn tài trợ từ mạnh thường quân; các suất học bổng của Đoàn thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, Hội khuyến học, đặc biệt là của cha mẹ học sinh ủng hộ kinh phí cho học sinh nghèo, giúp cho hoạt động giáo dục được nâng cao. Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục để động viên khen thưởng học sinh xuất sắc, học sinh có thành tích tốt trong học tập và đạt giải cao trong các hội thi các cấp một cách hiệu quả góp phần không nhỏ nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Đồng thời nhà trường đã thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh dành một phần kinh phí hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có thêm điều kiện đến trường học tập. [H2-2.4-02]; [H4-4.2-02].

Tuy nhiên, việc thực hiện xã hội hóa trong những năm qua chỉ tập trung vào các bậc phụ huynh học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh, chưa huy động được hết các nguồn lực đóng trên địa bàn khu công nghiệp. Vì điều kiện công tác chuyên môn của các thành viên nên Ban đại diện cha mẹ học sinh không sắp xếp được thời gian để đi vận động các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Điểm mạnh

Nhà trường phối hợp tốt với địa phương trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các phụ huynh, Chi hội khuyến học trong việc khen thưởng học sinh có thành tích

xuất sắc, học sinh có thành tích tốt trong học tập và đạt giải cao trong các hội thi. Vận động phụ huynh và Ban đại diện cha mẹ học sinh dành một phần kinh phí hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có điều kiện đến trường học tập.

Nhà trường có sự phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc tại địa phương. Có kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số phụ huynh là công nhân thường xuyên tăng ca, không có điều kiện quan tâm chăm sóc con em, phó thác trách nhiệm cho nhà trường. Trường vẫn còn tình trạng phụ huynh dừng, đỗ xe trước cổng trường, chạy ngược chiều trong giờ đưa đón học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025 - 2026 nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Đồng thời, tích cực tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường. Chia sẻ với phụ huynh học sinh về trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội để nâng cao trách nhiệm đối với học sinh của một số phụ huynh là công nhân. Tăng cường giáo dục luật giao thông và ý thức chấp hành luật giao thông, hình thành cho học sinh ý thức chấp hành tốt luật giao thông khi tham gia giao thông. Phối hợp tốt với Đoàn thanh niên, Công an, Lực lượng dân quân và Ban điều hành khu phố tuyên truyền luật giao thông và ý thức chấp hành luật giao thông đối với phụ huynh học sinh lập lại nề nếp đưa đón học sinh trong giờ ra về.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Điểm mạnh cơ bản

Nhà trường phối hợp tốt với địa phương trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các phụ huynh, Chi hội khuyến học.

Nhà trường có mối liên hệ chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, có sự hỗ trợ và thống nhất về xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện tốt để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động góp phần hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục. Phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, giáo dục đạo đức cho học sinh và lòng tự hào về những người anh hùng dân tộc, giáo dục các em truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”.

Hàng năm, Hiệu trưởng đã chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương phối hợp tốt để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, được chính quyền địa phương và các đoàn thể nhiệt tình hỗ trợ.

Điểm yếu cơ bản

Các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh chưa đảm bảo 100% thành viên tham dự, một số ít phụ huynh chưa quan tâm đến các cuộc họp cha mẹ học sinh nên

không nắm được mục tiêu giáo dục tiểu học, cũng như những hoạt động của nhà trường, trong cuộc họp phụ huynh chưa mạnh dạn đưa ra ý kiến đóng góp ý kiến.

Chưa huy động hết nguồn ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trên địa bàn.

Nội dung	Mức 1
Tổng số lượng tiêu chí	2/2
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	2/2
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Nhà trường thực hiện đúng theo chương trình giáo dục tiểu học, có đầy đủ các kế hoạch chuyên môn, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp thực hiện phong phú và thu hút học sinh tham gia. Hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, ý thức bảo vệ môi trường được tổ chức thường xuyên và đem lại kết quả.

Để có được kết quả giáo dục tốt, ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường phải chú trọng việc xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn một cách cụ thể. Bên cạnh việc xây dựng kế hoạch là tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục. Đồng thời phải thực hiện tốt các hoạt động dự giờ, thăm lớp, mở chuyên đề thao giảng, xây dựng thời khóa biểu hợp lý và có hiệu quả, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh theo từng khối lớp.

Nhà trường tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện dạy học, đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trong đó, trường chú trọng xây dựng trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, khơi dậy lòng yêu nghề, nhiệt huyết, sáng tạo trong giảng dạy bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng như: Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm, đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt” đến từng tổ khối chuyên môn. Thông qua đó, đội ngũ giáo viên nhà trường có điều kiện trao đổi, học tập kinh nghiệm, tự trau dồi kỹ năng, phương pháp giảng dạy.

Kết quả cuối năm học 2024-2025 đơn vị được công nhận phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. 100% học sinh đều thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của học sinh. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành tăng lên, tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành giảm dần qua từng năm. Kết quả giáo dục của nhà trường chính là quá trình thể hiện sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

Học sinh của trường đạt được nhiều thành tích trong các hội thi, hội giao lưu, hội thao do thị xã tổ chức.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Mức 1:

- a) Kế hoạch đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;
- c) Kế hoạch Giáo dục được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch công tác tuần, tháng, học kì, năm học đúng theo qui định. Trong quá trình thực hiện nhà trường tích cực kiểm tra để điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Trong các buổi họp liên tịch, trung tâm và họp Hội đồng hàng tháng, phó hiệu trưởng cùng các tổ chuyên môn đều rà soát lại kết quả cũng như các biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao, rút kinh nghiệm, điều chỉnh để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Hàng năm, nhà trường có tổng kết hoạt động chuyên môn để đánh giá cụ thể những ưu điểm và tồn tại cần khắc phục để làm căn cứ xét thi đua và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Năm học 2025 - 2026, nhà trường đã triển khai việc đổi mới chương trình Giáo dục phổ thông chuẩn bị cho đội ngũ giáo viên dạy lớp Một được tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả giảng dạy và hoạt động học tập của học sinh và giáo viên đã thực hiện trong từng năm học được tổng hợp và đánh giá đầy đủ theo định kỳ. **[H1-1.4-05]; [H1-1.8-02].**

b) Kế hoạch chuyên môn của nhà trường, các hoạt động giáo dục chính của học sinh được cụ thể hóa thông qua lịch báo giảng hàng tuần của từng tổ. Trên cơ sở lịch báo giảng của tổ từng thành viên xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của từng lớp. Kế hoạch bài dạy đủ các môn học có lồng ghép Giáo dục bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ngoài ra thực hiện các hoạt động giáo dục như Giáo dục Kỹ năng sống, Hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp theo các chủ điểm, chủ đề trong năm, đúng chương trình và kế hoạch giảng dạy, đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng. Giáo viên lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh theo quy định của bậc học.

Kế hoạch bài dạy của giáo viên được tổ khối và chuyên môn kí duyệt đúng quy định. Bên cạnh đó, nhà trường lên kế hoạch tổ chức các hoạt động phụ đạo cho học sinh theo đối tượng học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ các môn học, có sự phân công cụ thể, rõ ràng cho các thành viên. Giáo viên lựa chọn hình thức, nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp nhằm mục tiêu nâng dần kết quả học tập của học sinh, giảm thiểu tối đa tình trạng học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học. **[H5-5.1-01]; [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03].**

c) Hằng năm, hiệu trưởng căn cứ kế hoạch chiến lược phát của nhà trường, tình hình thực tế của đơn vị để xây dựng kế hoạch giáo dục năm học. Đảm bảo tính chính xác phù hợp điều kiện khách quan của nhà trường và tình hình kinh tế chính trị tại địa phương. Xác định mục tiêu và phương hướng cụ thể theo tinh thần chỉ đạo của phòng

Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát và được lãnh đạo phê duyệt. Hằng năm sĩ số học sinh các lớp luôn biến động vì phụ huynh thường xuyên chuyển đi chuyển đến bất thường. Phụ huynh học sinh ít theo dõi những phổ biến công khai, các thông tin niêm yết tại bảng thông tin nội bộ hoặc Website nhà trường, nên một số phụ huynh không nắm bắt được kế hoạch, tình hình hoạt động của nhà trường.[H1-1.1-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên môn đầy đủ, chi tiết theo tuần, tháng, học kì, trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát để điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao.

Giáo viên lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức lớp học phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế địa phương.

Kế hoạch chuyên môn của trường đảm bảo theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

3. Điểm yếu

Trong năm học sĩ số học sinh các lớp luôn biến động vì phụ huynh thường xuyên chuyển đi chuyển đến bất thường. Phụ huynh học sinh ít theo dõi những phổ biến công khai, các thông tin niêm yết tại bảng thông tin nội bộ hoặc Website nhà trường, nên một số phụ huynh không nắm bắt được kế hoạch, tình hình hoạt động của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm về sau nhà trường tiếp tục phát huy những việc đã làm được, tiếp tục xây dựng kế hoạch và biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực vận động phụ huynh học sinh quan tâm hơn để việc kịp thời nắm bắt các thông tin của nhà trường đúng thời gian, cùng Ban đại diện theo dõi giám sát các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Mức 1:

- a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;
- b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;
- c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

- a) Nhà trường thực hiện đúng kế hoạch, dạy đủ các môn học, đúng chương trình thể hiện lịch báo giảng được cập nhật đầy đủ những nội dung điều chỉnh, hướng dẫn đổi mới. Trên cơ sở lịch báo giảng giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh. Bên cạnh đó các hoạt động giáo dục cũng đảm bảo dạy theo mục tiêu giáo dục; Phó hiệu trưởng sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, đảm bảo đủ số tiết cho các khối lớp.

Nhà trường cập nhật chương trình giáo dục theo Quyết định 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Hàng tháng, tổ khối trưởng đã cập nhật sổ Nghị quyết và kế hoạch công tác cho các thành viên trong tổ nhằm nắm rõ các công tác cần thực hiện. Bên cạnh đó, nhà trường đã xây dựng kế hoạch buổi 2 theo quy định, các danh sách học sinh phụ đạo, danh sách học sinh chưa đạt chuẩn.

[H1-1.5-04]; [H1-1.8-02]; [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02]; [H5-5.2-01].

b) Nhà trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học “Lấy học sinh làm trung tâm”, tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động sáng tạo. Giáo viên chủ nhiệm nhiệt tình, quan tâm giúp đỡ cho học sinh, tạo cho học sinh mỗi ngày đến trường của trẻ là một ngày vui.

Thông qua kế hoạch bài dạy, giáo viên đã tổ chức tốt hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh đã được tổ khối và Phó Hiệu trưởng chuyên môn ký duyệt đúng quy định, hàng tháng giáo viên tham gia họp chuyên môn, họp tổ có nhận xét về các tiết dạy chuyên đề “Bàn tay nặn bột, trải nghiệm sáng tạo”, các tiết thao giảng, dự giờ để đưa ra các nội dung, phương pháp, hình thức dạy học tích cực, phù hợp với đối tượng học sinh được thể hiện qua sổ ghi chép nội dung các cuộc họp chuyên môn, sổ dự giờ được ghi chép đủ số tiết quy định.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp “Bàn tay nặn bột”, phương pháp: “Trải nghiệm sáng tạo”, “Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch”; triển khai hoạt động sinh hoạt chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học để giáo viên tiếp cận. Hàng tháng, các tổ họp thảo luận, phân tích đánh giá hiệu quả của các giải pháp để rút kinh nghiệm điều chỉnh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

Tuy nhiên, việc áp dụng các phương pháp dạy học theo hướng tích cực, hiện đại còn hạn chế lúng túng ở một số giáo viên lớn tuổi. Tham gia các hội thi cấp tỉnh và cấp quốc gia thành tích chưa cao. **[H5-5.2-02]; [H5-5.2-03].**

c) Trong các năm học, nhà trường đã cập nhật tổ chức triển khai, tập huấn chuyên môn cho giáo viên, hướng dẫn giáo viên đánh giá học sinh tiểu học qua. Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời kết hợp quan sát học sinh trên lớp, qua kết quả học tập, vở, sản phẩm học tập, tích điểm “vườn hoa học tốt”.

Qua các đợt kiểm tra học kì, giáo viên đã đánh giá chất lượng học của học sinh đầy đủ các mặt, các môn học theo đúng tinh thần hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. **[H1-1.5-02].**

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên môn đầy đủ, chi tiết theo tuần, tháng, học kì, trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát để điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao.

Giáo viên lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức lớp học phù hợp với đối tượng học sinh. Lập kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác bồi

dưỡng, phụ đạo học sinh trong học tập và rèn luyện, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế địa phương.

3. Điểm yếu

Việc áp dụng các phương pháp dạy học theo hướng tích cực, hiện đại còn hạn chế, lúng túng đối với một số giáo viên lớn tuổi. Nhà trường chưa có nhiều học sinh đạt giải cấp tỉnh và cấp quốc gia.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì, đẩy mạnh việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Cụ thể, ngay từ đầu năm học, trong quá trình giảng dạy, qua các kì kiểm tra, giáo viên chủ nhiệm phát hiện những học sinh có năng khiếu về tiếng Anh, Toán, Tin học, Mĩ thuật... và những học sinh năng khiếu kế thừa từ năm học trước. Từ đó, hiệu trưởng có kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh ngay từ đầu năm.

Nhà trường lên kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ các thầy cô lớn tuổi học hỏi trao đổi kinh nghiệm về các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại, giúp học sinh đạt kết quả cao trong học tập, tổ chức dạy thử bằng các thiết bị công nghệ thông tin.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1:

- a) Đảm bảo theo kế hoạch;
- b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;
- c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường, Tổng phụ trách đội xây dựng chương trình, kế hoạch về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, được sự kết hợp giữa Chi đoàn và Liên đội tổ chức thực hiện tốt, tạo được hiệu quả trong công tác giáo dục toàn diện học sinh. Tổ chức hoạt động giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh nhằm bổ sung cho học sinh những giá trị sống cơ bản mang tính phổ biến, khuyến khích học sinh khám phá, tìm hiểu và phát triển các giá trị.

Mặt khác, Tổng phụ trách Đội nghiên cứu lồng ghép phù hợp chương trình vào các buổi sinh hoạt Sao Nhi đồng, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và các tiết chào cờ đầu tuần. Trong những năm qua, các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp đã tạo hứng thú cho học sinh toàn trường, học sinh hăng hái, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

Bên cạnh các hoạt động tập thể do Chi đoàn, Liên đội tổ chức, giáo viên chủ nhiệm từng lớp xây dựng các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo từng chủ điểm phù hợp với tình hình của lớp học được lồng ghép vào các tiết sinh hoạt tập thể. Nhằm rèn luyện sức khỏe, kỹ năng vận động cho học sinh, nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục thể chất – thể thao góp phần phát triển tố chất thể lực cho học sinh. [H5-5.3-01];[H5-5.3-02];[H5-5.3-03].

b) Nhà trường đã tổ chức nhiều hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu của học sinh, tạo được sự hứng thú cho các em, góp phần nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức cho học sinh; Tổng phụ trách đội lên kế hoạch hoạt động Đội năm học, kế hoạch hoạt động cụ thể hàng tháng, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, Chi đoàn tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí đa dạng và phong phú cụ thể như: Hội thi làm thiệp chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Hội thi trang trí Thư viện Mini, Hội thi trò chơi dân gian, tham gia cuộc thi An toàn giao thông, tổ chức các ngày lễ hội như: ngày Hội trăng rằm nhân dịp Tết trung thu, ngày Hội môi trường, ngày Hội đọc sách, Cây Mai mùa Xuân, “chợ 0 đồng”...

Ngoài ra, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại trường, như “Một ngày em làm chiến sĩ” [H5-5.3-04];[H5-5.3-05].

c) Tất cả các hoạt động đều thông báo rộng rãi và có số lượng lớn học sinh tham gia, mỗi hoạt động nhà trường đều có kế hoạch phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên tham gia hỗ trợ. Từ đó giúp các em được phát triển toàn diện, ngoài việc học tập các em được tham gia các hoạt động ca múa hát tập thể, thể dục giữa giờ, chơi trò chơi... Nhà trường đã xây dựng được nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu, đội nhóm phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Tuy nhiên, thành tích qua các hội thi cấp tỉnh, cấp quốc gia chưa cao.[H5-5.3-05].

2. Điểm mạnh

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được nhà trường tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với lứa tuổi học sinh, đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường tham gia tích cực đạt hiệu quả cao. Học sinh tham gia các hoạt động cấp trường, cấp huyện đạt nhiều thành tích xuất sắc và được cấp trên đánh giá cao. Có 100% học sinh được tham gia vào các hoạt động tập thể của nhà trường thông qua các phong trào Đội, Sao Nhi đồng, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Giáo viên tạo mọi cơ hội để học sinh chủ động, tự khám phá và chiếm lĩnh kiến thức, nâng cao khả năng nhận thức phát huy năng lực, nhằm rèn luyện kỹ năng của bản thân.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa đủ điều kiện thành lập Câu lạc bộ Thể dục nhịp điệu Aerobic, Câu lạc bộ tiếng Anh (tăng cường), Câu lạc bộ Cầu lông để bồi dưỡng nguồn nhân lực. Nhà trường tổ chức cho học sinh thường xuyên tham quan trải nghiệm thực tế. Tuy nhiên, học sinh các lớp 1, 2, 3 còn nhỏ nên phần lớn phụ huynh chưa an tâm cho con em tham gia. Thành tích các hội thi cấp tỉnh, cấp quốc gia chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2025-2026 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy thế mạnh của trường qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với lứa tuổi học sinh. Đội ngũ giáo viên là đoàn viên kết hợp với Tổng phụ trách Đội tích cực tham gia tích cực, nhiệt tình giúp đỡ, hỗ trợ, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt các hoạt động do ngành giáo dục tổ chức để đạt hiệu quả, chất lượng cao hơn. Trong những năm tới, nhà trường sẽ lên kế hoạch hợp đồng huấn luyện viên chuyên nghiệp đầu tư tạo nguồn. Xây dựng nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu, đội nhóm phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1:

- a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường phối hợp chặt chẽ cùng chính quyền địa phương thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, thành lập Hội đồng tuyển sinh, chỉ đạo phân công nhiệm vụ cán bộ phổ cập giáo dục tiểu học cập nhật đúng theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, cập nhật danh sách học sinh theo độ tuổi hàng năm. Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng, các biện pháp thực hiện phù hợp với thực tế tại địa phương nên công tác phổ cập của nhà trường đáp ứng được yêu cầu chung. [H1-1.2-06]; [H1-1.5-03]; [H1-1.6-01]; [H5-5.4-01].

b) Căn cứ vào Kế hoạch tuyển sinh, ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh kèm theo bảng phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng của các thành viên. Để chuẩn bị công tác tuyển sinh, thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” nhà trường phối hợp với Ban điều hành khu phố 2, 3A, 3B, 4 và khu phố 5 cùng Ban quản lý nhà trọ Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, tổ chức điều tra thống kê trẻ 6 tuổi tạm trú, thường trú trong địa bàn. Thông báo rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng đến cha mẹ học sinh như loa phát thanh hàng ngày, gửi công văn thông báo tuyển sinh đến từng địa chỉ nhà trọ, thông tin mạng xã hội Facebook, Zalo nhóm lớp, Website trường Tiểu học Thới Hòa để huy động trẻ 6 tuổi trên địa bàn phường ra lớp. Từ đó, nhiều năm liền kết quả huy động học sinh đúng độ tuổi đến trường, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đảm bảo đạt 100%. [H1-1.2-06]; [H5-5.4-02].

c) Nhà trường quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Nhà trường được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học – xóa mù chữ ở mức độ 3 cấp thị xã và tỉnh. Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 trong địa bàn tuyển sinh đạt 100%. Nhà trường phối hợp tốt với Ban ngành đoàn thể của địa phương, kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh và Ban điều hành các khu phố để thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Kịp thời, quan tâm động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp học tập. Hồ sơ phổ cập được quản lý trong tủ và lưu trữ lâu dài. [H5-5.4-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; duy trì và tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, tạo được sự đồng tình, hưởng ứng tốt từ cha mẹ học sinh. Nhà trường phối hợp các Ban ngành, đoàn thể của địa phương, Ban điều hành khu phố, phụ huynh học sinh để thực hiện tốt công tác phổ cập của học sinh. Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp đạt 100% theo chỉ tiêu. Hồ sơ phổ cập giáo

dục tiểu học được nhà trường lưu trữ đầy đủ, cập nhật thường xuyên, đảm bảo tính khoa học, tính pháp lí và tính thực tế.

3. Điểm yếu

Một số học sinh theo cha mẹ nhập cư, chỗ ở không ổn định. Trẻ thường nhập học trễ so với thời gian quy định, giáo viên chủ nhiệm rất khó khăn liên hệ với phụ huynh trong công tác giáo dục của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn và điều kiện đảm bảo phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đã đạt được. Từ năm 2024-2025 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên phối hợp chặt chẽ với địa phương như thông báo kế hoạch tuyển sinh đến từng tổ, khu phố, rà soát điều tra cập nhật kịp thời trẻ nhập cư vào đầu tháng 7 hàng năm, thông qua đài truyền thanh và các trang thông tin điện tử để thông báo kế hoạch vận động đầy đủ các trẻ trong độ tuổi đến trường theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 1

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường luôn chú trọng và quan tâm đến vấn đề giáo dục toàn diện cho học sinh. Nhà trường có thống kê kết quả học tập và rèn luyện của học sinh sau mỗi học kỳ và cuối năm, các số liệu thống kê đầy đủ, chính xác theo từng khối lớp và toàn trường theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học bình quân trong 05 năm đạt 98,5%, học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học 1,5%, cụ thể thông qua bảng thống kê dưới đây:

Năm học	Tổng số học sinh	Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học	Tỉ lệ
2024 - 2025	3.119	3.073	98,5 %

Phó hiệu trưởng chuyên môn theo dõi từng nội dung hoạt động chuyên môn, việc dạy học theo chuẩn kiến thức - kĩ năng, việc theo dõi chất lượng học sinh sau mỗi kì kiểm tra nhà trường đều được thực hiện qua bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục, có xác nhận đầy đủ.[H1-1.4-05];[H1-1.5-02].

b) Trong những năm học qua, tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học của nhà trường luôn đảm bảo là 100%.[H1-1.2-05].

Năm học	Tổng số học sinh	Học sinh Hoàn thành chương trình tiểu học	Tỉ lệ
2024-2025	558	558	100 %

Mỗi năm, giáo viên chuyên trách công tác phổ cập nhật đầy đủ hồ sơ, danh sách học sinh trong suốt niên khóa học. Kết quả học sinh hoàn thành chương trình lớp học hàng năm đạt 98%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% [H1-1.2-05]; [H1-1.2-07]; [H1-1.5-03]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường phối hợp tốt với Ban ngành đoàn thể của địa phương, kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, Trưởng Ban điều hành khu phố để thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Huy động kịp thời, quan tâm động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em ra lớp học.

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh trong nhà trường được giữ vững và ổn định qua nhiều năm tại địa phương, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt trung bình 98,5%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt kết quả cao (100%).

3. Điểm yếu

Vẫn còn một số ít học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo Hiệu trưởng có kế hoạch cụ thể chỉ đạo giáo viên kiểm tra, phân tích, đánh giá những kiến thức, kỹ năng học sinh chưa hoàn thành. Phân công giáo viên có kinh nghiệm để hỗ trợ phụ đạo học sinh chưa hoàn thành kiến thức môn học. Phối hợp với phụ huynh học sinh, đề ra các biện pháp phụ đạo học sinh chưa hoàn thành để giúp các em có thể hoàn thành chương trình lớp học hằng năm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Kết luận về tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh nổi bật

Kế hoạch năm học của trường đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyên môn đối với các hoạt động được lãnh đạo Phòng VHXXH phường phê duyệt. Các kế hoạch tổng thể của nhà trường được Lãnh đạo UBND phường phê duyệt. Nhà trường phối hợp chặt chẽ cùng địa phương tổ chức điều tra, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học. Kế hoạch chuyên môn của trường đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, quy định chuyên môn.

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh trong nhà trường được giữ vững và ổn định qua nhiều năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt kết quả cao. Các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa được nhà trường tổ chức có hiệu quả, chú trọng đến việc tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động nhằm rèn luyện kỹ năng của bản thân.

Điểm yếu cơ bản

Nhà trường chưa đủ điều kiện thành lập Câu lạc bộ Thể dục nhịp điệu Aerobic, Câu lạc bộ tiếng Anh (tăng cường), Câu lạc bộ Cầu lông, Câu lạc bộ Bóng rổ để bồi dưỡng nguồn nhân lực. Nhà trường thường xuyên tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm thực tế. Tuy nhiên học sinh các lớp 1, 2, 3 còn nhỏ nên phần lớn phụ huynh chưa an tâm cho con em tham gia.

Nội dung	Mức 1	Mức 2
Tổng số lượng tiêu chí	5/5	5/5
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	5/5	5/5
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0	0

Phần III

KẾT LUẬN CHUNG

- Mức 1:

+ Số lượng tiêu chí đạt: 27/27 Tỷ lệ: 100%

+ Số lượng tiêu chí không đạt: 0/27 Tỷ lệ: 0%

- Mức đánh giá của trường: **Mức 1.**

- Trường Tiểu học Thới Hòa, thành phố Bến Cát đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Các kết luận khác: Không có.

Thới Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu An

